

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG THCS LAM SƠN

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
1	Bùi Đoàn Khánh	An	28/07/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	413
2	Hồ Huỳnh Gia	An	04/02/2009	Nữ	Kinh		x	x		64
3	Huỳnh Thúy	An	18/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		468
4	Ngô Mỹ	An	01/04/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	510
5	Nguyễn Cam Phúc	An	03/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		209
6	Nguyễn Lê Thúy	An	13/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	451
7	Nguyễn Ngọc Thùy	An	27/03/2009	Nữ	Kinh			x	x	29
8	Nguyễn Minh Thiên	Ân	22/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	257
9	Triệu Trí	An	28/11/2009	nam	Hoa	x	x	x		237
10	Bùi Ngọc Trâm	Anh	21/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		68
11	Chu Ngọc Xuân	Anh	05/5/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	287
12	Đào Minh	Anh	06/03/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	70
13	Dương Nguyễn Quỳnh	Anh	27/10/2009	Nữ	Kinh		x	x		300
14	Dương Quốc	Anh	02/8/2009	Nam	Kinh	x			x	3
15	Huỳnh Phạm Minh	Anh	01/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	443
16	La Thị Quỳnh	Anh	04/12/2009	Nữ	Kinh		x	x		357
17	Lê Phương	Anh	31/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	261
18	Nguyễn Đặng Lan	Anh	01/01/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	229
19	Nguyễn Ngọc	Anh	27/07/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		470
20	Nguyễn Trần Quỳnh	Anh	21/10/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	250
21	Phạm Thái Hoàng	Anh	04/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		87
22	Phạm Vũ Trâm	Anh	18/12/2009	Nữ	Kinh		x	x		73
23	Phan Huỳnh Tuấn	Anh	18/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	184
24	Thái Thùy	Anh	01/7/2009	Nữ	Kinh		x	x		253
25	Trần Ngọc Phương	Anh	14/3/2009	nữ	Kinh		x	x	x	251
26	Trần Quốc	Anh	03/12/2009	Nam	Hoa		x	x		38
27	Trần Tuấn	Anh	23/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	509
28	Trì Võ Quỳnh	Anh	15/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	504
29	Trương Quốc	Anh	13/11/2009	Nam	Kinh		x	x		445
30	Vũ Hoàng Ngọc	Anh	12/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	478
31	Cáp Trần Xuân	Ánh	21/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	380
32	Nguyễn Ngọc	Ánh	29/04/2009	Nữ	Kinh		x	x		115
33	Bùi Hoàng	Bách	25/12/2009	Nam	Kinh	x			x	4
34	Đào Tùng	Bách	24/04/2009	Nam	Kinh	x	x	x		528
35	Nguyễn Ngọc Khánh	Băng	09/01/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	226
36	Trần Đoàn Khánh	Băng	03/06/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	531
37	Võ Khánh	Băng	03/5/2009	Nữ	Kinh		x	x		202

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
38	Đỗ Minh Thiên	Bảo	19/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	414
39	Hồng Gia	Bảo	28/06/2009	Nam	Hoa	x	x	x		524
40	Nguyễn Huy	Bảo	21/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	272
41	Nguyễn Trần Gia	Bảo	19/03/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	409
42	Nguyễn Vũ Hoài	Bảo	28/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	500
43	Phạm Lưu Gia	Bảo	15/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	195
44	Thạch Lê	Bảo	14/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x		124
45	Tô Lại Thiên	Bảo	27/03/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	192
46	Trần Lê Thiên	Bảo	10/4/2009	Nam	Kinh	x		x	x	19
47	Trần Quốc	Bảo	03/11/2009	Nam	Kinh					315
48	Nguyễn Thị Tú	Bình	21/02/2008	Nữ	Kinh		x	x	x	370
49	Đình Nguyễn Minh	Châu	06/04/2009	Nữ	Kinh		x	x		375
50	Đỗ Ngọc	Châu	20/10/2009	Nữ	Kinh					25
51	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	12/8/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	121
52	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	29/05/2009	Nữ	Kinh		x	x		358
53	Phạm Ngọc	Châu	11/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	130
54	Trần Minh	Châu	24/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x		14
55	Trần Ngọc Hoàng	Châu	06/5/2009	Nữ	Kinh			x	x	34
56	Trịnh Huỳnh Kim	Châu	04/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	129
57	Lê Nguyễn Khánh	Chi	04/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	408
58	Lư Mẫn	Chi	21/07/2009	Nữ	Hoa		x	x		103
59	Nguyễn Trần Minh	Chương	04/9/2009	Nam	Kinh	x	x	x		88
60	Đào Thành	Công	04/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		456
61	Đình Thành	Công	24/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	431
62	Phạm Hùng	Cường	15/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	39
63	Phan Việt	Cường	29/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	423
64	Trần Vĩ	Cường	28/07/2009	Nam	Hoa			x		86
65	Giang Triết	Dân	09/09/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	122
66	Nguyễn Thị Ái	Dân	18/4/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	20
67	Nguyễn Hoàng	Đan	02/4/2009	Nam	Kinh	x		x	x	536
68	Khúc Ngọc Hải	Đặng	26/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	495
69	Nguyễn Công	Danh	17/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x		473
70	Võ Hồng	Danh	03/7/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	275
71	Ngô Văn Thành	Đạt	16/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x		271
72	Nguyễn Thành	Đạt	25/3/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	147
73	Nguyễn Thành	Đạt	12/5/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	302
74	Nguyễn Thành	Đạt	06/11/2008	Nam	Kinh					335
75	Phan Thành	Đạt	25/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x		89
76	Trương Tấn	Đạt	11/8/2009	Nam	Kinh		x	x		330
77	Huỳnh Hân	Di	10/11/2009	Nữ	Hoa		x	x	x	76

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
78	Nguyễn Lâm Khả	Di	03/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		481
79	Trần Phương	Diễm	01/12/2009	nữ	Kinh		x	x		187
80	Trần Hiếu	Đình	04/6/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		165
81	Văn Mỹ	Đình	20/06/2009	Nữ	Hoa		x	x	x	59
82	Vũ Trọng	Đình	28/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	361
83	Trần Tuệ	Doanh	30/9/2009	Nam	Hoa		x	x		207
84	Nguyễn Huy	Du	16/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	198
85	Nguyễn Phú	Đức	14/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x		135
86	Thái Vĩ	Đức	15/11/2009	Nam	Hoa		x	x		351
87	Nguyễn Hiếu	Dung	24/3/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	188
88	Trương Mỹ	Dung	28/6/2009	Nữ	Hoa	x	x	x		236
89	Đào Mạnh	Dũng	26/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	439
90	Lê Nguyễn Hoàng	Dũng	28/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	433
91	Lương Hoàng	Dũng	10/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	128
92	Nguyễn Minh	Dũng	25/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		525
93	Nguyễn Tấn	Dũng	05/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	234
94	Phương Trung	Dũng	14/9/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	288
95	Lê Huỳnh Thái	Dương	23/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	472
96	Nguyễn Thái	Dương	12/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	132
97	Nguyễn Thùy	Dương	25/06/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	490
98	Trần Thị Thùy	Dương	26/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	114
99	Đoàn Bá Khánh	Duy	20/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x		541
100	Lê Phước	Duy	27/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x		466
101	Nguyễn Cao	Duy	22/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	311
102	Nguyễn Huỳnh Phước	Duy	23/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	31
103	Nguyễn Ngọc Khánh	Duy	21/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x		131
104	Phạm Bảo	Duy	29/03/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	350
105	Đoàn Quỳnh	Giang	27/9/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	249
106	Huỳnh Hương Trà	Giang	12/6/2009	Nữ	Kinh					326
107	Ngô Trọng	Giáp	02/10/2009	Nam	Kinh		x	x	x	96
108	Trương Khánh	Hà	16/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	19
109	Phan Nguyễn Hồng	Hạ	19/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	120
110	Châu Gia	Hân	12/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	390
111	Đình Gia	Hân	18/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	424
112	Huỳnh Gia	Hân	21/11/2008	Nữ	Kinh	x	x	x	x	542
113	Huỳnh Vịnh	Hân	20/11/2009	Nữ	Hoa		x	x		137
114	La Gia	Hân	04/8/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	242
115	Lê Gia	Hân	17/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		494
116	Lương Trần Bảo	Hân	26/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	105
117	Mạc Gia	Hân	21/10/2009	Nữ	Hoa	x	x	x	x	108

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
118	Mai Gia	Hân	18/08/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	359
119	Nguyễn Thanh Ngọc	Hân	24/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		175
120	Quách Gia	Hân	19/11/2009	Nữ	Hoa		x	x		283
121	Tăng Gia	Hân	25/3/2009	Nữ	Hoa		x	x		171
122	Trần Gia	Hân	06/11/2009	Nữ	Hoa			x		82
123	Trần Gia	Hân	15/4/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		222
124	Trần Ngọc Bảo	Hân	11/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	419
125	Từ Ngọc	Hân	02/11/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	369
126	Nguyễn Thanh	Hằng	20/5/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		225
127	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	19/02/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	373
128	Lê Nguyễn Hồng	Hạnh	11/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		156
129	Diệp Văn	Hào	02/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		220
130	Đỗ Võ Gia	Hào	05/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x		345
131	Lâm Giác	Hào	16/11/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	387
132	Nguyễn Quốc	Hào	25/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x		47
133	Nguyễn Côn	Hi	18/6/2009	Nam	Kinh	x		x	x	1
134	Nguyễn Kỳ	Hi	18/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	21
135	Nguyễn Kim	Hiền	02/8/2009	Nữ	Kinh		x	x		333
136	Vương Khải	Hiền	21/9/2009	Nam	Hoa					277
137	Nguyễn Đỗ Hòa	Hiệp	17/01/2009	Nam	Kinh			x	x	5
138	Nguyễn Minh	Hiếu	10/01/2009	Nam	Kinh	x		x	x	7
139	Trịnh Thuận	Hiếu	04/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	487
140	Trần Mỹ	Hoa	16/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		18
141	Nguyễn Đức	Hòa	20/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x		286
142	Phan Bảo	Hòa	24/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	477
143	Tạ Nguyễn Minh	Hòa	17/10/2009	Nam	Kinh		x	x		281
144	Phan Khải	Hoàn	03/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		233
145	Đoàn Thắng Huy	Hoàng	24/11/2009	Nam	Kinh	x		x	x	34
146	Nguyễn	Hoàng	09/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	224
147	Nguyễn Huy	Hoàng	10/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	532
148	Trần Phan Huy	Hoàng	13/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	341
149	Nguyễn Hồng Thái	Học	17/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x		312
150	Trần Du	Huệ	01/12/2009	Nữ	Hoa		x	x	x	72
151	Đinh Vũ	Hùng	07/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	396
152	Huỳnh Cẩm	Hùng	20/05/2009	Nam	Hoa	x	x	x		363
153	Lư Vĩnh	Hùng	16/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x		388
154	Nguyễn Xuân	Hùng	25/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	50
155	Hoàng Tuấn	Hung	22/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	507
156	Hồng Tuấn	Hung	05/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x		246
157	Lê Thành	Hung	08/11/2008	Nam	Kinh	x	x	x		353

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
158	Nguyễn Đăng	Hung	21/11/2009	Nam	Kinh		x	x	x	91
159	Phạm Minh	Hung	28/10/2009	Nam	Kinh	x		x	x	35
160	Phan Khánh	Hung	18/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x		235
161	Trần Thế	Hung	28/10/2009	Nam	Kinh		x	x		264
162	Trương Gia	Hung	22/5/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	295
163	Trương Quốc	Hung	11/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	17
164	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	12/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	214
165	Phạm Nguyễn Minh	Hương	30/6/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	183
166	Trần Ngọc Minh	Hương	29/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	108
167	Trần Nguyễn Quỳnh	Hương	31/3/2009	nữ	Kinh					204
168	Bùi Minh	Huy	08/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	403
169	Đoàn Tấn	Huy	20/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x		479
170	Dương Đình Khánh	Huy	01/02/2009	Nam	Kinh	x		x	x	22
171	Hoàng Quốc	Huy	13/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x		435
172	Lê Gia	Huy	07/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		322
173	Nguyễn Gia	Huy	01/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	308
174	Nguyễn Hoàng	Huy	26/6/2009	nam	Kinh		x	x		158
175	Nguyễn Minh	Huy	05/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	30
176	Nguyễn Nam	Huy	01/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	420
177	Nguyễn Nhất	Huy	29/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x		362
178	Nguyễn Thanh	Huy	27/11/2008	Nam	Kinh		x	x		328
179	Nguyễn Trường	Huy	25/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	145
180	Tạ Hoàng Gia	Huy	18/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x		480
181	Trần Gia	Huy	15/4/2009	Nam	Kinh	x	x	x		221
182	Trần Quang	Huy	02/7/2009	Nam	Kinh	x	x	x		276
183	Từ Gia	Huy	27/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	321
184	Võ Gia	Huy	08/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		150
185	Nguyễn Lương	Hy	08/5/2009	Nam	Kinh		x	x		168
186	Phan Minh	Hy	11/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x		94
187	Bành Minh	Khang	18/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	476
188	Đào Tấn An	Khang	03/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x		496
189	Đỗ Tuấn	Khang	09/10/2009	Nam	Kinh		x	x		284
190	Hồ Minh	Khang	05/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	432
191	Hoồ Minh	Khang	29/9/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	338
192	Lê Minh	Khang	14/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x		404
193	Lưu Chấn	Khang	13/9/2009	Nam	Hoa	x	x	x		109
194	Nguyễn Hoàng Quốc	Khang	07/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	406
195	Nguyễn Hữu Nguyên	Khang	25/3/2009	Nam	Kinh	x	x	x		274
196	Nguyễn Huỳnh Minh	Khang	09/7/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	217
197	Nguyễn Minh	Khang	17/10/2009	Nam	Kinh		x	x	x	194

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
198	Nguyễn Phú	Khang	13/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	389
199	Nguyễn Phước Gia	Khang	07/4/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	116
200	Triệu Hà Minh	Khang	24/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	415
201	Văn Phúc	Khang	08/6/2009	Nam	Kinh	x		x	x	27
202	Văn Vĩnh	Khang	18/05/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	416
203	Houang Gia	Khánh	12/02/2009	Nam	Hoa	x	x	x		527
204	Lê Huỳnh Bảo	Khánh	07/10/2009	nữ	Kinh	x	x	x	x	332
205	Nguyễn Ngọc	Khánh	17/10/2009	Nam	Kinh		x	x		62
206	Thiều Gia	Khánh	27/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	107
207	Võ Điền Gia	Khánh	06/12/2008	Nam	Kinh	x	x	x		28
208	Huỳnh Nhật	Khiêm	13/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	462
209	Đỗ Anh	Khoa	07/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x		503
210	Đỗ Đăng	Khoa	24/12/2009	Nam	Kinh		x	x		368
211	Huỳnh Nguyễn Đăng	Khoa	06/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x		104
212	Nguyễn Anh	Khoa	29/06/2007	Nam	Kinh	x	x	x		385
213	Trần Minh	Khoa	26/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		337
214	Trần Nguyễn Đăng	Khoa	29/5/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	216
215	Trần Thoại Đăng	Khoa	07/4/2009	Nam	Kinh	x	x	x		479
216	Đặng Minh	Khôi	17/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		267
217	Huỳnh Chí	Khôi	12/8/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	289
218	Lê Anh	Khôi	20/04/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	451
219	Lê Hoàng Anh	Khôi	11/7/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	282
220	Lê Kiều Anh	Khôi	05/7/2009	Nam	Kinh	x	x	x		329
221	Nguyễn Anh	Khôi	12/10/2009	Nam	Kinh	x		x	x	25
222	Nguyễn Ngọc Minh	Khôi	14/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	499
223	Nguyễn Phúc Nguyên	Khôi	06/12/2009	Nam	Kinh		x	x		421
224	Phạm Đăng	Khôi	07/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x		247
225	Đoàn Nguyễn Anh	Kiệt	25/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	167
226	Nguy Tuấn	Kiệt	23/4/2009	nam	Kinh					205
227	Tăng Thế	Kiệt	12/03/2009	Nam	Kinh	x	x	x		196
228	Tiêu Anh	Kiệt	06/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x		83
229	Tông Anh	Kiệt	19/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	151
230	Trần Tuấn	Kiệt	01/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	325
231	Trương Ngô Anh	Kiệt	03/6/2009	Nam	Kinh	x	x	x		347
232	Âu Thiên	Kim	11/07/2009	Nữ	Hoa	x	x	x	x	535
233	Trác Thái	Kim	12/12/2009	Nữ	Hoa		x	x		197
234	Lý Nhã	Kỳ	03/09/2009	Nữ	Hoa		x	x		34
235	Lê Ngọc	Lam	16/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	516
236	Trần Huỳnh Gia	Lam	09/07/2009	Nữ	Hoa	x	x	x		46
237	Đình Minh	Lâm	23/9/2009	Nam	Tày	x	x	x	x	317

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
238	Huỳnh Khả	Lâm	05/11/2009	Nữ	Hoa	x	x	x	x	172
239	Nguyễn Bảo	Lâm	10/12/2009	Nam	Kinh	x		x	x	28
240	Nguyễn Phạm Thùy	Lâm	20/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	402
241	Trương Ngọc	Lâm	11/11/2009	Nam	Kinh	x		x		63
242	Nguyễn Ngọc	Lan	18/3/2009	Nữ	Kinh					273
243	Bàng Huệ	Linh	07/11/2009	Nữ	Hoa		x		x	245
244	Bùi Phương	Linh	22/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	5
245	Phạm Đoàn Ánh	Linh	26/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	318
246	Phạm Hoàng Khánh	Linh	02/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	113
247	Phạm Ngọc	Linh	13/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		23
248	Phạm Ngọc Khánh	Linh	20/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	465
249	Phạm Phương	Linh	01/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	455
250	Trần Ngọc Gia	Linh	21/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	98
251	Trần Tuệ	Linh	24/03/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	366
252	Lê Quang	Lộc	22/8/2009	Nam	Kinh		x	x		298
253	Nguyễn Phước	Lộc	14/11/2009	Nam	Kinh		x	x		160
254	Trần Tấn	Lộc	19/12/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	112
255	Trần Tấn	Lộc	26/03/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	540
256	Nguyễn Đại	Lợi	14/03/2008	Nam	Kinh	x	x	x		377
257	Nguyễn Tấn	Lợi	02/04/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	511
258	Đình Hoàng	Long	03/5/2009	Nam	Kinh	x	x	x		223
259	Đông Đức	Long	13/7/2009	Nam	Kinh	x			x	9
260	Ngô Nguyên	Long	09/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		26
261	Nguyễn Minh	Long	03/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	16
262	Nguyễn Văn Bảo	Long	27/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	449
263	Lê Ngọc Yến	Ly	10/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	447
264	Võ Trúc	Mai	30/03/2009	Nữ	Kinh					446
265	Lư Bình	Mãn	09/7/2009	Nam	Hoa	x		x	x	16
266	Trương Gia	Mẫn	07/7/2009	nữ	Kinh	x	x	x	x	269
267	Bùi Nguyễn Hà	Minh	06/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	410
268	Đặng Quang	Minh	24/9/2009	Nam	Kinh	x		x	x	8
269	Lê Hoàng	Minh	17/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		290
270	Lý Tiến	Minh	11/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	405
271	Nguyễn Đình Song	Minh	14/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	399
272	Nguyễn Hoàng	Minh	03/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		97
273	Nguyễn Nhật	Minh	16/7/2009	Nam	Kinh	x		x	x	11
274	Nguyễn Phan Quốc	Minh	28/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	427
275	Phạm Khánh	Minh	09/11/2009	Nữ	Kinh		x	x		356
276	Phạm Tuấn	Minh	16/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x		ko có
277	Tiêu Quốc	Minh	06/09/2009	Nam	Hoa	x	x	x		48

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
278	Huỳnh Hà	My	06/6/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	52
279	Nguyễn Hà	My	01/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		482
280	Nguyễn Phan Hoàng Diễm	My	19/08/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	492
281	Nguyễn Thúy	My	10/02/2009	Nữ	Kinh					324
282	Đặng Đức Quang	Mỹ	09/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	397
283	Nguyễn Ái	Mỹ	04/9/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		159
284	Phùng Gia	Mỹ	28/6/2009	Nữ	Hoa		x	x		336
285	Võ Ngọc	Mỹ	17/06/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	22
286	Đặng Hoàng	Nam	22/09/2009	Nam	Kinh	k	x	x		11
287	Huỳnh Trần Hữu	Nam	30/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	20
288	Lê	Nam	20/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	498
289	Nguyễn Duy Hoàng	Nam	25/3/2009	Nam	Kinh	x		x	x	23
290	Nguyễn Hoàng	Nam	30/7/2009	Nam	Kinh					268
291	Nguyễn Hồng	Nam	27/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		291
292	Võ Hoài	Nam	23/5/2009	Nam	Kinh		x	x		211
293	Đào Đặng Tuyết	Ngân	09/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		360
294	Lê Phạm Bảo	Ngân	26/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	33
295	Ngô Kim	Ngân	08/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		182
296	Nguyễn Khánh	Ngân	01/7/2009	nữ	Kinh	x	x	x		301
297	Phạm Thị Thanh	Ngân	13/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		54
298	Trương Hoàng	Ngân	12/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	496
299	Hồ Xuân	Nghi	22/02/2009	Nữ	Kinh		x	x		323
300	Nguyễn Cao Bảo	NGhi	29/7/2009	Nữ	Kinh		x	x		189
301	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	10/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	44
302	Tạ Thanh Hùng	Nghi	23/4/2009	Nam	Kinh		x	x		344
303	Trần Nguyễn Gia	Nghi	11/11/2009	Nữ	Hoa		x	x		190
304	Trương Phụng	Nghi	28/9/2009	Nữ	Hoa		x	x		146
305	Đào Minh	Nghĩa	24/06/2009	Nam	Kinh		x	x		74
306	Lê Hoàng	Nghĩa	16/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x		71
307	Nguyễn Trung	Nghĩa	15/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		418
308	Nguyễn Trung	Nghĩa	29/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x		444
309	Phạm Công	Nghĩa	05/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	133
310	Bùi Bích	Ngọc	09/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	526
311	Cao Khánh	Ngọc	29/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		66
312	Đặng Bảo	Ngọc	04/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	81
313	Đặng Kim	Ngọc	23/04/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		79
314	Dương Mỹ	Ngọc	14/10/2009	Nữ	Kinh	k	x	x		13
315	Hồ Nguyễn Khánh	Ngọc	08/10/2209	Nữ	Kinh	x		x	x	13
316	Lê Hoàng Khánh	Ngọc	21/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	485
317	Lê Thị Ánh	Ngọc	14/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	127

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
318	Phạm Huỳnh Thanh	Ngọc	24/10/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	51
319	Phạm Lê Minh	Ngọc	12/10/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	417
320	Tăng Phan Kim	Ngọc	19/09/2009	Nữ	Kinh		x	x		367
321	Thôi Đặng Minh	Ngọc	06/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	9
322	Chu Khôi	Nguyên	12/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	266
323	Dương Hạnh	Nguyên	26/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	486
324	Lê Hoàng	Nguyên	08/04/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	391
325	Nguyễn Thảo	Nguyên	08/10/2009	Nữ	Kinh		x	x		448
326	Phạm Ngọc Thảo	Nguyên	19/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	538
327	Trần Đăng	Nguyên	29/11/2009	Nam	Kinh		x	x	x	297
328	Trần Lê	Nguyên	14/6/2009	Nam	Kinh		x	x	x	296
329	Phan Uyên	Nhã	19/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x		8
330	Trần Trúc	Nhã	22/08/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		474
331	Nguyễn Trọng	Nhân	29/5/2009	Nam	Kinh		x	x		254
332	Nguyễn Trương Hoàng	Nhân	02/3/2009	Nam	Kinh	x	x	x		149
333	Phương Trọng	Nhân	20/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	469
334	Trần Nguyễn Lộc	Nhân	02/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x		110
335	Võ Phúc	Nhân	19/5/2009	Nam	Kinh		x	x	x	348
336	Vương Nguyễn Thiện	Nhân	28/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	475
337	Hoàng Minh	Nhật	28/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x		75
338	Huỳnh Minh	Nhật	25/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	219
339	Đình Thân Thiên	Nhi	22/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	395
340	Huỳnh Ngọc Thảo	Nhi	30/07/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		533
341	Nguyễn An	Nhi	17/8/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	262
342	Nguyễn Thị Yến	Nhi	04/4/2009	Nữ	Kinh		x	x		379
343	Phan Thị Ngọc	Nhi	01/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	106
344	Tôn Nữ Đông	Nhi	16/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	437
345	Trần Mỹ	Nhi	02/5/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	320
346	Trần Nguyễn Yến	Nhi	16/9/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		208
347	Trương Bảo	Nhi	17/08/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	371
348	Châu Mỹ	Như	13/07/2009	Nữ	Hoa		x	x	x	101
349	Lăng Ngọc Thảo	Như	25/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	518
350	Lư Tâm	Như	19/02/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	331
351	Lưu Ngọc Ánh	Như	08/06/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		84
352	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	06/9/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	119
353	Đào Minh	Nhựt	13/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	265
354	Nguyễn Minh	Nhựt	16/04/2009	Nam	Kinh	k	x	x		1
355	Cao Hùng	Phát	25/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	392
356	Huỳnh Hiệp	Phát	31/7/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	306
357	Huỳnh Tấn	Phát	11/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x		384

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
358	Lâm Tấn	Phát	03/4/2009	Nam	Kinh		x	x	x	239
359	Lê Tiến	Phát	04/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	42
360	Nguyễn Đình Triều	Phát	22/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	506
361	Nguyễn Lê Gia	Phát	05/03/2009	Nam	Kinh	x		x	x	18
362	Nguyễn Tấn	Phát	28/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	180
363	Nguyễn Trần Hữu	Phát	12/04/2009	Nam	Kinh	x	x	x		6
364	Phạm Tấn	Phát	06/12/2009	Nam	Kinh		x	x		93
365	Phan Nguyễn Tấn	Phát	04/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x		441
366	Thắng Vĩnh	Phát	01/6/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	185
367	Trần Bình	Phát	16/03/2009	Nam	Hoa		x	x		78
368	Trần Dương	Phát	27/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x		453
369	Tôn Nữ Phi	Phi	26/07/2009	Nữ	Kinh		x	x		35
370	Nguyễn Hoàng Tuấn	Phong	14/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	263
371	Nguyễn Tấn	Phong	08/04/2009	Nam	Kinh	k	x	x		7
372	Phan Thanh	Phong	27/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	67
373	Lê Trần Minh	Phú	22/7/2009	Nam	Kinh	x	x	x		463
374	Nguyễn Công Minh	Phú	15/5/2009	Nam	Kinh			x		212
375	Nguyễn Gia	Phú	17/7/2009	Nam	Kinh	x			x	10
376	Phí Duy Nguyễn	Phú	18/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	3
377	Trương Quang	Phú	21/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	314
378	Chung Thanh	Phú	16/5/2009	Nam	Kinh		x	x		181
379	Đoàn Ngọc	Phúc	04/3/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	178
380	Kim Hoàng	Phúc	24/6/2009	Nam	Kho me	x	x	x		118
381	Lê Hoàng	Phúc	25/8/2009	Nam	Kinh		x	x		191
382	Lê Hữu Thiên	Phúc	22/08/2009	Nam	Kinh	x	x			374
383	Nguyễn Gia	Phúc	22/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	422
384	Nguyễn Phan Hoàng Diễm	Phúc	19/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	491
385	Võ Hoàng	Phúc	05/12/2009	Nam	Kinh			x		60
386	Võ Hồng	Phúc	30/9/2009	nữ	Kinh	x	x	x	x	155
387	Trần Thiên	Phụng	05/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		203
388	Võ Nguyễn Khả	Phụng	23/04/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	61
389	Hà Tú	Phương	23/06/2009	Nữ	Hoa	x	x	x	x	398
390	Long Diễm	Phương	21/10/2009	Nữ	Hoa			x		58
391	Nguyễn Hoàng Trúc	Phương	03/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	412
392	Nguyễn Minh	Phương	01/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	154
393	Nguyễn Đức Đông	Quân	11/01/2009	Nam	Hoa					304
394	Nguyễn Mạnh	Quân	10/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	138
395	Phạm Minh	Quân	06/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	442
396	Trần Trung	Quân	7/5/2009	Nam	Kinh	x	x	x		260
397	Nguyễn Lê	Quang	19/10/2009	Nam	Kinh	x			x	2

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6
- NĂM HỌC 2020-2021**

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
398	Nguyễn Minh	Quang	22/6/2009	Nam	Kinh	x		x	x	26
399	Trần Thế	Quang	14/2/2009	Nam	Hoa		x	x	x	244
400	Nguyễn Ngô Phú	Quốc	31/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	407
401	Nguyễn Trung	Quốc	14/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x		95
402	Phạm Phương	Quyên	12/3/2009	Nữ	Kinh		x	x		327
403	Phạm Thị Tú	Quyên	19/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	515
404	Trương Gia	Quyên	08/4/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		299
405	Đoàn Ngọc Nhật	Quỳnh	04/04/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	372
406	Mã Thúy	Quỳnh	05/11/2009	Nữ	Hoa	x	x	x	x	49
407	Ngô Hương	Quỳnh	26/6/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	270
408	Nguyễn Kim	Quỳnh	24/10/2009	Nữ	Kinh		x	x		519
409	Nguyễn Lê Vũ	Quỳnh	16/5/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	294
410	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	27/01/2009	Nữ	Kinh		x	x		349
411	Phạm Lê Xuân	Quỳnh	21/03/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	505
412	Trần Nguyễn Trúc	Quỳnh	02/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		343
413	Quảng Hà Vân	San	09/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	401
414	Lê Phú	Sang	02/6/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	394
415	Trần Đức	Sang	11/12/2009	Nam	Kinh	x		x	x	30
416	Lê Thanh	Tài	27/01/2009	Nam	Kinh		x	x		293
417	Nguyễn Thành	Tài	09/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	364
418	Trần Tín	Tài	26/5/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	286
419	Bùi Vạn Hoàng	Tân	03/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		255
420	Nguyễn Ngọc	Tân	24/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		230
421	Bùi Quốc	Thái	14/03/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	376
422	Đoàn Quốc	Thái	26/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	393
423	Hồ Quốc	Thái	09/09/2009	Nam	Hoa		x	x		355
424	Lê Quang	Thắng	31/10/2009	Nam	Kinh		x	x		238
425	Nguyễn Việt	Thắng	11/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	4
426	Bùi Nguyễn Mai	Thanh	08/04/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		41
427	Lê Ngọc Phương	Thanh	02/7/2009	Nữ	Kinh					228
428	Lê Quốc Tấn	Thanh	24/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x		539
429	Nguyễn Quang	Thanh	27/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		521
430	Tổng Thanh	Thanh	14/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	193
431	Trần Yên	Thanh	08/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	126
432	Trương Ngọc Thiên	Thanh	21/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		425
433	Nguyễn Đức	Thành	22/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x		231
434	Nguyễn Phú	Thành	21/03/2009	Nam	Kinh	x	x	x		471
435	Phan Huỳnh Minh	Thành	08/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	40
436	Trần Mai Chí	Thành	07/07/2009	Nam	Kinh		x	x	x	117
437	Huỳnh Ngọc Như	Thảo	21/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	99

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
438	Nguyễn Ngọc Song	Thảo	19/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		342
439	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	14/4/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	170
440	Nguyễn Ngọc Minh	Thi	03/5/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	176
441	Nguyễn Lê Nhật	Thiên	01/11/2009	Nam	Kinh		x	x		339
442	Phan Đức	Thiện	06/6/2009	Nam	Kinh	x	x	x		248
443	Trần Hồ Hữu	Thiện	09/04/2009	Nam	Kinh	x	x	x		429
444	Võ Minh	Thiện	10/09/2009	Nam	Kinh	x		x		69
445	Trần Gia	Thiều	29/09/2009	Nam	Kinh		x	x		90
446	Đặng Lâm	Thịnh	07/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	428
447	Huỳnh Nguyễn Thái	Thịnh	16/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	218
448	Lâm Võ Gia	Thịnh	24/11/2009	Nam	Kinh		x	x		310
449	Lý Gia	Thịnh	16/6/2009	nam	Kinh		x	x		162
450	Lý Quang	Thịnh	21/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	102
451	Nguyễn Phước	Thịnh	11/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x		307
452	Nguyễn Quang	Thịnh	12/12/2009	nam	Kinh	x	x	x	x	206
453	Trần Bảo	Thịnh	19/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		440
454	Lại Trần Hữu	Thọ	02/04/2009	Nam	Kinh		x	x		517
455	Doãn Lê	Thư	23/08/2009	Nữ	Hoa	x	x	x	x	520
456	Huỳnh Anh	Thư	22/8/2009	Nữ	Hoa	x	x	x		309
457	Lê Anh	Thư	07/8/2009	Nữ	Kinh				x	6
458	Lê Phạm Anh	Thư	12/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	303
459	Mai Thanh	Thư	23/11/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	157
460	Nguyễn Đăng Anh	Thư	24/8/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		252
461	Nguyễn Lê Anh	Thư	08/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	45
462	Nguyễn Lê Kim	Thư	10/8/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	173
463	Nguyễn Mai Anh	Thư	25/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	280
464	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	30/9/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	12
465	Nguyễn Phạm Minh	Thư	07/5/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	316
466	Nguyễn Phước Minh	Thư	07/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		24
467	Trần Lê Anh	Thư	28/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		400
468	Trần Ngọc Minh	Thư	18/06/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	543
469	Võ Quỳnh Anh	Thư	20/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	chờ	436
470	Võ Văn	Thuận	12/05/2009	Nam	Kinh			x		52
471	Lê Phương	Thúy	24/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		340
472	Võ Đặng Phương	Thúy	15/05/2009	Nữ	Kinh		x	x		85
473	Kim Minh Bảo	Thy	29/07/2009	Nữ	Hoa	x	x	x	x	501
474	Lâm Thị Bảo	Thy	13/8/2009	Nữ	Kinh		x	x		152
475	Phạm Mai	Thy	28/12/2009	Nữ	Kinh		x	x		256
476	Trần Phạm Nhã	Thy	10/10/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	51
477	Triệu Nguyễn Minh	Thy	11/03/2009	Nữ	Kinh		x	x		100

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
478	Lê Ngọc Cát	Tiên	04/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	174
479	Lê Thị Thùy	Tiên	20/5/2009	Nữ	Kinh		x	x		305
480	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	20/9/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	279
481	Phạm Cao Cát	Tiên	11/03/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	32
482	Trần Lê Mỹ	Tiên	29/7/2009	Nữ	Kinh		x	x		334
483	Nguyễn Trần Hoàng	Tiến	30/01/2009	Nam	Kinh	x		x	x	33
484	Phạm Vĩnh	Tiến	01/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		508
485	Trần Thị Kim	Tiền	5/6/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	278
486	Trang Trung	Tín	06/01/2009	Nam	Hoa		x	x	x	365
487	Hồ Nhật	Tinh	07/02/2009	Nam	Kinh		x	x	x	352
488	Nguyễn Phạm Thái	Toàn	21/01/2008	Nam	Kinh		x	x		80
489	Hồ Lê Bảo	Trâm	06/6/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	200
490	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	16/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	426
491	Đình Hoàng Bảo	Trân	02/03/2009	Nữ	Kinh		x	x		434
492	Lâm Ngọc Bảo	Trân	08/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	537
493	Lê Bảo	Trân	17/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		383
494	Phan Ngọc Bảo	Trân	18/01/2009	Nữ	Kinh		x	x		522
495	Trần Khiết	Trân	18/10/2009	Nữ	Hoa	x	x	x		285
496	Vương Bảo	Trân	12/11/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	319
497	Đỗ Xuân	Trang	08/06/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	36
498	Trần Thùy	Trang	08/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	450
499	Võ Thị Thùy	Trang	14/7/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	201
500	Đoàn Mai Minh	Trí	08/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	111
501	Đoàn Minh	Trí	29/09/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	382
502	Lâm Minh	Trí	12/12/2009	Nam	Hoa	x	x	x		467
503	Nguyễn Phạm Đức	Trí	05/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		512
504	Phan Nguyễn Đức	Trí	28/05/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	57
505	Trịnh Thùy	Trinh	21/01/2009	Nữ	Hoa		x	x		166
506	Trương Tú	Trinh	22/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	12
507	Nguyễn Lại Thanh	Trúc	30/7/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	148
508	Phan Huỳnh Thiên	Trúc	14/4/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	258
509	Nguyễn Phan Minh	Trung	26/10/2009	nam	Kinh	x	x	x	x	232
510	Dương Hiến	Trường	26/04/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	411
511	Bùi Dịu Cẩm	Tú	25/10/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	488
512	Phạm Mỹ	Tú	23/05/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	461
513	Vương Cẩm	Tú	30/04/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	2
514	Đỗ Huy	Tuấn	10/05/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	489
515	Hồ Thái	Tuấn	13/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x		502
516	Kiều Minh	Tuấn	04/7/2009	Nam	Kinh	x			x	14
517	Lương Quốc	Tuấn	12/11/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	65

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2020-2021

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
518	Nguyễn Minh	Tuấn	21/5/2009	Nam	Kinh	x	x	x		179
519	Nguyễn Quốc	Tuấn	09/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x		386
520	Ô Gia	Tuấn	05/5/2009	Nam	Hoa	x	x	x		378
521	Trần Anh	Tuấn	02/06/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	430
522	Trần Minh	Tuấn	06/04/2009	Nam	Kinh	x	x	x		125
523	Nguyễn Thanh	Tùng	20/3/2009	Nam	Kinh	x		x	x	31
524	Phạm Hoàng	Tùng	23/02/2009	Nam	Kinh	x	x	x		210
525	Đoàn Huỳnh Thanh	Tuyền	06/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	514
526	Lý Sơn	Tuyền	03/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	213
527	Hoàng Ngọc Minh	Uyên	18/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	43
528	Lê Trần Khánh	Uyên	09/01/2009	Nữ	Kinh		x	x		164
529	Lê Võ Phương	Uyên	07/9/2009	Nữ	Kinh		x	x		534
530	Nguyễn Huỳnh Phương	Uyên	24/08/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	134
531	Lương Ngọc Hà	Vân	08/03/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		27
532	Nguyễn Hồng Bảo	Vân	02/12/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		529
533	Nguyễn Thị Tường	Vân	01/08/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		438
534	Quách Đình	Vân	26/05/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	15
535	Trương Mỹ	Vân	03/05/2009	Nữ	Hoa		x	x		346
536	Trương Nguyễn Khánh	Vân	14/12/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	24
537	Mai Tuệ	Văn	05/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	484
538	Đào Khôi	Vĩ	01/07/2009	Nam	Kinh	x	x	x		530
539	Trần Quang	Vĩ	18/8/2009	Nam	Hoa	x	x	x	x	241
540	Hoàng Tùng	Vinh	03/10/2009	Nam	Kinh	x	x	x		186
541	Huỳnh Hiền	Vinh	19/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	381
542	Lê Phúc	Vinh	27/8/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	36
543	Ngô Quang	Vinh	12/11/2009	Nam	Kinh	x	x	x		483
544	Nguyễn Hoài Bảo	Vinh	24/12/2009	Nam	Kinh		x	x		29
545	Nguyễn Phước	Vinh	02/09/2009	Nam	Kinh	x	x	x		136
546	Phan Tiến	Vinh	08/4/2009	Nam	Kinh					240
547	Trác Thái	Vinh	24/4/2009	Nam	Hoa		x	x		199
548	Đình Phạm Hoàng	Vũ	13/08/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	10
549	Ngô Thiên	Vũ	01/01/2009	Nam	Kinh	x	x	x	x	123
550	Nguyễn Hoàng Tuấn	Vũ	24/01/2009	Nam	Kinh					215
551	Hồ Thái Quốc	Vượng	13/12/2009	Nam	Kinh	x	x	x		243
552	Bùi Ngọc Tường	Vy	01/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		92
553	Châu Cát Tường	Vy	21/4/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	153
554	Hà Ngọc Thanh	Vy	16/5/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		161
555	Lê Cao Tường	Vy	31/03/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		37
556	Lê Huỳnh Tường	Vy	07/10/2009	Nữ	Kinh		x	x		56
557	Lê Thanh	Vy	08/12/2009	Nữ	Kinh		x	x	x	32

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6
- NĂM HỌC 2020-2021**

(CẬP NHẬT NGÀY 06/8/2020)

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	BẢN TRÚ	BẢN NGŨ	KNS	TCTA	SỐ ĐƠN
558	Nguyễn Lê Phương	Vy	07/10/2009	Nữ	Kinh		x	x		313
559	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	03/10/2009	Nữ	Kinh	x		x	x	21
560	Nguyễn Ngọc Triệu	Vy	04/3/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		292
561	Nguyễn Phương	Vy	01/01/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	154
562	Nguyễn Thị Thanh	Vy	27/3/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		227
563	Trần Lê	Vy	23/03/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		544
564	Trương Lý Phụng	Vy	24/09/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	55
565	Võ Ngọc Tường	Vy	11/01/2009	nữ	Kinh		x	x		169
566	Nguyễn Ngọc Kim	Xuân	28/11/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		523
567	Nguyễn Kỳ Như	Ý	16/2/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	163
568	Nguyễn Ngọc Như	Ý	27/07/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	53
569	Nguyễn Phi	Yến	11/04/2009	Nữ	Kinh	x	x	x	x	493
570	Trần Hoàng	Yến	18/02/2009	Nữ	Kinh	x	x	x		177